

Số: 68 /KH-SGDĐT

Hà Nam, ngày 11 tháng 01 năm 2019

## KẾ HOẠCH

### Tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 09/01/2019 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2019; Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2019 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Kiểm tra văn bản nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản để kịp thời tham mưu đình chỉ việc thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật; kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xác định trách nhiệm của cơ quan, người đã ban hành văn bản trái pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời tham mưu đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc tham mưu ban hành văn bản mới, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

- Hệ thống hóa VBQPPL trong lĩnh vực giáo dục nhằm công bố tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và các danh mục văn bản, giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

##### 2. Yêu cầu

- Công tác tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa phải bám sát nội dung các quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản pháp luật liên quan.

- Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL phải được tiến hành

thường xuyên, kịp thời, công khai minh bạch, đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục quy định.

- Kịp thời phát hiện những sai sót, vướng mắc, tồn tại; những văn bản mâu thuẫn, chồng chéo; đề xuất, kiến nghị các giải pháp cụ thể, khả thi để xử lý.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan, người có thẩm quyền trong việc kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật**

- Đảm bảo tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền 100% VBQPPL trong lĩnh vực giáo dục do UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành. Kịp thời kiến nghị và đề xuất phương án xử lý những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật (nếu có). Nội dung kiểm tra thực hiện theo quy định tại Điều 104 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL. Có báo cáo định kỳ theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2019.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra văn bản các đơn vị trực thuộc, các phòng giáo dục và đào tạo được lồng ghép vào kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2019 của Sở GDĐT.

### **2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật**

- Thực hiện kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2014-2018 trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh trong tháng 1/2019 báo cáo UBND tỉnh, Sở Tư pháp.

- Tổ chức rà soát thường xuyên các VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL. Có báo cáo định kỳ theo quy định. Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Rà soát, lập danh mục VBQPPL hết hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực một phần trong lĩnh vực giáo dục báo cáo UBND tỉnh, Sở Tư pháp. Thời gian thực hiện: Tháng 12/2019.

- Thực hiện rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực theo yêu cầu của cơ quan nhà nước cấp trên.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc Sở**

- Trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện công tác tự kiểm tra, rà soát và hệ thống

hóa VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý, thực hiện các nhiệm vụ đã nêu tại mục II Kế hoạch này.

- Tự kiểm tra văn bản do đơn vị chủ trì soạn thảo trình Sở GDĐT, UBND tỉnh ban hành.

- Rà soát VBQPPL do đơn vị trình UBND tỉnh ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành.

- Phối hợp với các đơn vị tự kiểm tra, rà soát các quy định trong VBQPPL của tỉnh thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xử lý những văn bản không còn phù hợp với quy định của pháp luật.

## 2. Văn phòng Sở

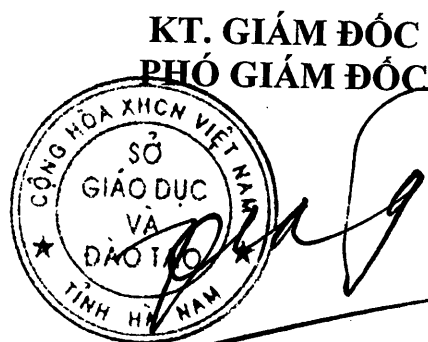
- Đầu mối giúp Lãnh đạo Sở GDĐT tự kiểm tra các VBQPPL do UBND tỉnh ban hành; rà soát, hệ thống hóa VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành.

- Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch; phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở để tham mưu với Lãnh đạo Sở chỉ đạo kịp thời, tổng hợp báo cáo theo quy định.

Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện; nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở chỉ đạo, giải quyết./.

### Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Bộ GDĐT (qua Vụ Pháp chế); (để b/c)
- Sở Tư pháp;
- LĐ Sở (để c/đ);
- Các đơn vị thuộc Sở; (để t/h)
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- P.GDĐT huyện, thành phố (để biết);
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP.



Nguyễn Quang Long